BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ NỘI VỤ - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - BỘ CÔNG THƯƠNG - BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ NỘI VỤ - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - BỘ CÔNG THƯƠNG - BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNNPTNT-BCT-BTTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2012

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020"

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020";

Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính (Văn bản số 14132/BTC-HCSN ngày 21 tháng 10 năm 2011) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 6933/BKHĐT-KHDGTNMT ngày 12 tháng 10 năm 2011);

Bộ trưởng các Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông liên tịch hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" (sau đây gọi chung là Đề án) tại các địa phương trong toàn quốc.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn cấp tỉnh);

b) Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ, Phòng Công Thương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế), Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn cấp huyện);

d) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã);

đ) Các học viện, trường, trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện,... tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề; các trường đại học, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, trung tâm học tập cộng đồng; các viện nghiên cứu; trung tâm khuyến công; trung tâm khuyến nông, lâm, ngư; các doanh nghiệp, nông trường, lâm trường, hợp tác xã, trang trại, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ; các hội, chi hội nghề nghiệp… tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng (sau đây gọi chung là các cơ sở);

e) Người lao động nông thôn tham gia học nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng (sau đây gọi là người lao động nông thôn); cán bộ, công chức xã.

Điều 2. Nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp

1. Nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng là các nghề thuộc các nhóm nghề: quản lý tài nguyên rừng, quản lý và khai thác công trình thủy nông,... (mã số 223404); sinh học ứng dụng (mã số 224202); sản xuất muối; chế biến, bảo quản nông sản, lâm sản, thủy sản,... (mã số 225403); nông nghiệp (mã số 226201); lâm nghiệp (mã số 226202); thủy sản (mã số 226203); thú y (mã số 2264) được quy định tại Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 38/2009/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nghề phi nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng là các nghề thuộc những nhóm nghề được quy định tại Bảng danh mục giáo dục, đào tạo

của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 38/2009/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, trừ các nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Là cơ quan thường trực Đề án cấp tỉnh; chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, 5 năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);

b) Hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; cơ quan chuyên môn cấp huyện hàng năm xây dựng kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn theo quy định hiện hành, để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng phương án phân bổ kinh phí thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách, giải pháp và hoạt động của Đề án tại địa phương;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục nghề phi nông nghiệp; tổng hợp danh mục nghề đào tạo (nghề nông nghiệp và nghề phi nông nghiệp), trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; cung cấp thông tin cho cấp huyện, cấp xã về các nghề đào tạo và hướng dẫn việc tuyên truyền, tư vấn cho lao động nông thôn lựa chọn nghề học phù hợp; tổng hợp nhu cầu học nghề của lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh;

e) Hướng dẫn các cơ sở xây dựng, phê duyệt chương trình, giáo trình dạy nghề phi nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng theo quy định. Tổ chức kiểm tra năng lực của các cơ sở về điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn theo quy định;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng mức chi phí đào tạo cho từng nghề phi nông nghiệp trong danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn;

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp mức chi phí đào tạo cho từng nghề (nông nghiệp, phi nông nghiệp) trong danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

i) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các cơ sở được đầu tư theo chính sách của Đề án, xây dựng dự án đầu tư, lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị dạy nghề, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

k) Thông báo công khai cho các cơ sở trên địa bàn tỉnh về Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 và kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn năm năm, hàng năm của địa phương;

l) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định, lựa chọn các cơ sở có đủ điều kiện dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 7 của Thông tư này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trong kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn hàng năm. Đối với những nghề mà các cơ sở trên địa bàn tỉnh không đủ điều kiện tổ chức đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

m) Xác định nhu cầu đặt hàng dạy nghề hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

n) Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, người dạy nghề, cán bộ quản lý dạy nghề cho lao động nông thôn hàng năm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

o) Phối hợp với Sở Nội vụ, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đủ biên chế cho Phòng Dạy nghề thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, biên chế chuyên trách theo dõi công tác dạy nghề cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; giao đủ chỉ tiêu cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề cho trung tâm dạy nghề, trường trung cấp nghề công lập thuộc địa phương;

p) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh;

q) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Đề án tại địa phương và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí hàng năm, 5 năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Hướng dẫn Phòng Nội vụ cấp huyện xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm và 5 năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của huyện;

c) Chủ trì xây dựng phương án phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức xã của tỉnh gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách, giải pháp và hoạt động của Đề án tại địa phương;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đủ biên chế cho Phòng Dạy nghề thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, biên chế chuyên trách theo dõi công tác dạy nghề cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; giao đủ chỉ tiêu cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề cho trung tâm dạy nghề, trường trung cấp nghề công lập thuộc địa phương;

e) Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã đến năm 2015 và đến năm 2020 của địa phương;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; lựa chọn các cơ sở giáo dục, đào tạo có đủ điều kiện theo quy định tham gia bồi dưỡng cán bộ, công chức xã trên địa bàn tỉnh theo quy định;

h) Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã của tỉnh; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

i) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện dạy nghề nông nghiệp hàng năm, 5 năm tại địa phương theo phân công, phân cấp quản lý, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn;

c) Cung cấp thông tin về định hướng, quy hoạch sản xuất nông nghiệp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội khi xây dựng kế hoạch hàng năm;

d) Hướng dẫn Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện xác định danh mục nghề đào tạo và nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục các nghề đào tạo, nhu cầu học nghề và kinh phí dạy nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng mức chi phí đào tạo cho từng nghề nông nghiệp trong danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban cấp tỉnh quyết định;

g) Đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trong kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn hàng năm;

h) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ sở xây dựng, phê duyệt các chương trình, giáo trình dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng tại địa phương theo quy định;

i) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ dạy nghề cho lao động nông thôn, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

k) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

l) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện khảo sát, xác định nhu cầu lao động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, tổng hợp gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề hàng năm;

b) Đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trong kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn hàng năm;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông để cung cấp thông tin thị trường hàng hóa; hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp;

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

đ) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Đài phát thanh và Truyền hình địa phương và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chuyên mục tuyên truyền về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cung cấp thông tin về các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn, các nghề đào tạo, các mô hình dạy nghề gắn với việc làm hiệu quả tại địa phương để lao động nông thôn biết và lựa chọn;

b) Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, các đài phát thanh cấp huyện và truyền thanh cơ sở thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về các chính sách và tình hình thực hiện các hoạt động của Đề án;

c) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền, tư vấn về đào tạo nghề cho lao động nông thôn cho cộng tác viên, cán bộ làm công tác thông tin, truyền thông của tỉnh, huyện và xã;

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

đ) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

6. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, 5 năm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thẩm định phương án phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp để thực hiện Đề án hàng năm, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan thẩm định dự án đầu tư và kế hoạch mua sắm trang thiết bị dạy nghề theo chính sách của Đề án, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan thẩm định chi phí đào tạo của từng nghề trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

đ) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

e) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, 5 năm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách tỉnh để thực hiện Đề án hàng năm;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thẩm định phương án phân bổ dự toán kinh phí đầu tư phát triển để thực hiện Đề án hàng năm, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại địa phương;

đ) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Sở theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn.

2. Đề xuất danh mục nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp; nhu cầu học nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp và các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Hàng năm, 5 năm tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí dạy nghề cho lao động nông thôn để thực hiện Đề án của huyện (bao gồm cả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã), gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hội và Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn theo quy định và thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện.

5. Bố trí 01 biên chế chuyên trách theo dõi công tác dạy nghề cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; bảo đảm các điều kiện về ngân sách, biên chế cán bộ quản lý, giáo viên dạy nghề, cơ sở vật chất cho cơ sở dạy nghề công lập trực thuộc để thực hiện dạy nghề theo kế hoạch.

6. Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

7. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn cấp huyện

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan của huyện xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm, 5 năm trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Hướng dẫn cán bộ làm công tác Lao động -Thương binh và Xã hội cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm và 5 năm, trình Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định danh mục nghề đào tạo và nhu cầu học nghề phi nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn huyện;

d) Tổng hợp danh mục nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp; nhu cầu học nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp và kế hoạch dạy nghề nông nghiệp, nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

đ) Thông báo công khai cho các cơ sở trên địa bàn huyện về việc tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn;

e) Chủ trì, phối hợp với Phòng Công thương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) lựa chọn các cơ sở có đủ điều kiện dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện. Đối với những nghề mà các cơ sở trên địa bàn huyện không đủ điều kiện tổ chức đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

g) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

h) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Đề án và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Phòng Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí hàng năm, 5 năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã đến năm 2015 và đến năm 2020 của địa phương;

c) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

d) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế)

a) Xây dựng kế hoạch, dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện dạy nghề nông nghiệp hàng năm, 5 năm trên địa bàn huyện theo phân công, phân cấp quản lý, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện;

c) Cung cấp thông tin về định hướng, các quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới của huyện và hướng dẫn cấp xã xác định danh mục nghề đào tạo, nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn xã;

d) Chủ trì xác định danh mục nghề đào tạo và nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

đ) Đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện tham gia dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

e) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

g) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Phòng theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Phòng Công Thương (hoặc Phòng Kinh tế)

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khảo sát, xác định nhu cầu sử dụng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Hướng dẫn các xã khai thác thông tin thị trường hàng hóa cho lao động nông thôn trên các kênh thông tin về tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm; hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp;

c) Đề xuất các cơ sở có đủ điều kiện dạy nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

d) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

đ) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Phòng theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Công Thương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) tổ chức thực hiện chuyên mục tuyên truyền về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên các phương tiện thông tin ở địa phương; cung cấp thông tin về các cơ sở dạy nghề có đủ điều kiện, các nghề đào tạo, các mô hình dạy nghề gắn với việc làm có hiệu quả để lao động nông thôn biết và lựa chọn;

b) Chỉ đạo đài phát thanh cấp huyện và truyền thanh cơ sở thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về các chính sách và tình hình thực hiện các hoạt động của Đề án;

c) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

d) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Phòng theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) thẩm định kế hoạch và dự toán kinh phí hàng năm, 5 năm để thực hiện các hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án trên địa bàn huyện;

c) Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Phòng theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thành lập ban chỉ đạo hoặc tổ công tác thực hiện Đề án; có quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sản xuất, quy hoạch xây dựng nông thôn mới làm cơ sở để thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn.

2. Phổ biến các chính sách, quy định về dạy nghề cho lao động nông thôn; cung cấp các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các thông tin về nghề đào tạo, điều kiện của nghề học, địa chỉ nơi làm việc sau khi học; cơ sở đủ điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn để người lao động nông thôn biết, tự lựa chọn nghề học phù hợp.

3. Thống kê số lao động nông thôn có nhu cầu thực tế cần học nghề trên địa bàn xã; nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; tuyên truyền, tư vấn cho lao động nông thôn lựa chọn nghề học phù hợp; đề xuất danh mục nghề đào tạo, nhu cầu học nghề của lao động nông thôn gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế); nhu cầu đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, gửi Phòng Nội vụ.

4. Hàng năm, xây dựng kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn của xã gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn (hoặc Phòng Kinh tế); xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, gửi Phòng Nội vụ.

5. Xác nhận vào đơn xin học nghề của người lao động nông thôn trong xã về đối tượng theo quy định và các điều kiện để làm việc theo nghề đăng ký học.

6. Phối hợp với các cơ sở được giao nhiệm vụ dạy nghề cho lao động nông thôn để tuyển lao động nông thôn học nghề đủ điều kiện.

7. Tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng tại địa phương theo quy định; giúp người lao động tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc giải quyết việc làm sau học nghề.

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã.

9. Lập danh sách theo dõi, thống kê số người đã học nghề, số người có việc làm theo từng hình thức, số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ khá, số người chuyển sang làm công nghiệp, dịch vụ sau khi học nghề trên địa bàn xã.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể của xã, thôn tham gia vào việc tuyên truyền, tư vấn học nghề cho lao động nông thôn và giám sát các lớp dạy nghề ở xã.

11. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, 5 năm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã theo các nội dung nêu trên và hàng năm đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong thực hiện Đề án trên địa bàn xã, gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ sở tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn; cơ sở tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã

1. Cơ sở tham gia dạy nghề trình độ sơ cấp nghề phải chuẩn bị đủ các điều kiện để hoạt động dạy nghề theo quy định tại Thông tư số 29/2011/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 11 năm 2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về đăng ký hoạt động dạy nghề và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đối với nghề đào tạo.

2. Cơ sở tham gia dạy nghề dưới ba tháng phải chuẩn bị đủ các điều kiện để dạy nghề và được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thông báo bằng văn bản về nghề đào tạo, quy mô đào tạo đối với từng nghề. Các điều kiện để dạy nghề, gồm:

a) Có đội ngũ giáo viên hoặc người dạy nghề có chuyên môn, tay nghề, kinh nghiệm thực tế về nghề sẽ tổ chức đào tạo; đã được bồi dưỡng kỹ năng dạy nghề cho lao động nông thôn và phải có ít nhất 2 giáo viên hoặc người dạy nghề trực tiếp giảng dạy ở 1 lớp dạy nghề;

b) Có đủ cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện dạy nghề phù hợp với nghề sẽ tổ chức đào tạo và số lượng người học;

c) Có chương trình, tài liệu dạy nghề của nghề sẽ tổ chức đào tạo được xây dựng và phê duyệt phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể theo yêu cầu sản xuất, kinh doanh hoặc quy trình sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi và điều kiện của người học ở từng vùng, miền; chương trình đào tạo phải xác định rõ thời gian đào tạo và thời gian thực học của từng nghề;

3. Cơ sở được giao nhiệm vụ dạy nghề cho lao động nông thôn có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyển lao động nông thôn học nghề đúng nghề đào tạo, đối tượng, số lượng người học, địa bàn tuyển sinh nêu trong hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề ký với cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ dạy nghề cho lao động nông thôn và quy chế tuyển sinh học nghề theo quy định của Quyết định số 08/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy chế tuyển sinh học nghề;

b) Tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo đúng chương trình đào tạo, kế hoạch dạy nghề đã được phê duyệt. Tổ chức kiểm tra, công nhận tốt nghiệp đối với người học nghề trình độ sơ cấp nghề đúng quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề chính quy, theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định. Tổ chức kiểm tra, công nhận tốt nghiệp đối với người học nghề dưới ba tháng thực hiện theo quy định của chương trình dạy nghề; cấp chứng chỉ theo quy định;

c) Lập các biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học đối với lớp dạy nghề cho lao động nông thôn đúng hệ thống biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học trong đào tạo nghề, trình độ sơ cấp nghề theo Quyết định số 62/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 04 tháng 11 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành hệ thống biểu mẫu, sổ sách quản lý dạy và học trong đào tạo nghề;

d) Thực hiện đầy đủ các cam kết trong hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề ký với cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ dạy nghề cho lao động nông thôn và quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành; báo cáo tình hình, kết quả tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo quy định;

đ) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của lao động nông thôn do cơ sở đào tạo sau học nghề.

4. Cơ sở tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định hoặc được cơ quan có thẩm quyền giao. Trong quá trình tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã phải chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8. Trách nhiệm của người lao động nông thôn tham gia học nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới ba tháng

1. Tìm hiểu để nắm được các chính sách, quy định về dạy nghề cho lao động nông thôn; tên các nghề đào tạo, điều kiện của nghề học, địa chỉ nơi làm việc sau khi học; các cơ sở đủ điều kiện tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn, để tự lựa chọn nghề học, cơ sở dạy nghề phù hợp với điều kiện của bản thân, cụ thể:

a) Đối với người lao động nông thôn học nghề để tự tạo việc làm phải có các điều kiện cần thiết để tự tổ chức sản xuất, kinh doanh (đất đai, phương tiện sản xuất, kinh doanh, nhân lực) để tăng thu nhập hoặc có doanh nghiệp, đơn vị cung cấp nguyên liệu sản xuất, bao tiêu sản phẩm;

b) Đối với người lao động nông thôn học nghề để làm việc cho doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động hoặc đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài phải đáp ứng được các yêu cầu về độ tuổi, trình độ học vấn, sức khỏe, điều kiện làm việc của doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động hoặc đơn vị tuyển lao động đi làm việc ở nước ngoài.

2. Kê khai đúng, đầy đủ về bản thân, đối tượng, nhu cầu về nghề học đã lựa chọn khi làm đơn đăng ký học nghề (mẫu số 1 kèm theo), gửi Ủy ban nhân dân xã để được xác nhận theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 6 của Thông tư này.

3. Tham gia đầy đủ các buổi học, chấp hành các quy định của lớp học, của cơ sở dạy nghề.

4. Cung cấp trung thực, đầy đủ thông tin về tình trạng việc làm, thu nhập sau học nghề cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 01 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông để nghiên cứu, sửa đổi cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ NỘI VỤ** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** **THỨ TRƯỞNG**
Nguyễn Đăng Khoa	**Nguyễn Tiến Dĩnh**	**Nguyễn Ngọc Phi**

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ CÔNG THƯƠNG** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** **THỨ TRƯỞNG**
Trần Tuấn Anh	**Trần Đức Lai**

Mẫu số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNNPTNT-BNV-BCT-BTTTT ngày 12/12/2012)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC NGHỀ

Họ và tên: ..... ☐: Nam ☐: Nữ
Sinh ngày..... tháng ..... năm ..... Dân tộc: ..... Tôn giáo:.....
Số CMTND: ..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện tại: .....
Trình độ học vấn: ..... Điện thoại liên hệ: .....

Đối tượng theo Quyết định 1956/QĐ-TTg *(Đề nghị đánh dấu vào 1 trong 3 ô trống):*

☐ *Người có công với cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác.*

☐ *Người thuộc hộ cận nghèo.*

☐ *Đối tượng lao động nông thôn khác.*

Tôi chưa được hỗ trợ học nghề theo chính sách của Quyết định 1956; chưa được hỗ trợ học nghề theo các chính sách khác của Nhà nước. Nay tôi làm đơn đăng ký học nghề: ..... do (CSDN):.....
..... tổ chức đào tạo tại:.....

Dự kiến việc làm sau khi học *(Đề nghị đánh dấu vào 1 trong 4 ô trống):*
☐ *Tự tạo việc làm* ☐ *Được doanh nghiệp, đơn vị bao tiêu sản phẩm* ☐ *Được doanh nghiệp, người sử dụng lao động ký hợp đồng lao động* ☐ *Đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.*

Nếu được tham gia lớp học, tôi xin chấp hành nội quy lớp học, quy định của cơ sở dạy nghề.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu có gì không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

Xác nhận của UBND cấp xã: …….....	*....., ngày ..... tháng .... năm 20.....*
Xác nhận Ông (bà) …… có hộ khẩu thường trú/tạm trú tại xã:...……..... và thuộc diện đối tượng (1): ……..	**Người viết đơn** *(Ký, ghi rõ họ và tên)*
TM. UBND xã ……..... *(Ký tên và đóng dấu)*	

(1) Ghi cụ thể đối tượng của người có đơn đăng ký học nghề.